

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **915** /BKHT-TH
V/v rà soát số liệu ứng trước theo
báo cáo của Bộ Tài chính

Hà Nội, ngày **10** tháng 02 năm 2023

Kính gửi:

- Các bộ: Giao thông vận tải, Công Thương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 46/TB-VPCP ngày 15/3/2021 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp *số vốn ứng trước đã giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 để thu hồi nhưng chưa bố trí thu hồi đủ trong kế hoạch năm và số vốn ứng trước được cấp có thẩm quyền cho phép hoãn thu hồi trong giai đoạn 2016-2020 để trình Chính phủ, báo cáo Quốc hội thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.*

Ngày 03/2/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 977/BTC-ĐT của Bộ Tài chính báo cáo chi tiết các dự án của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chưa được bố trí thu hồi vốn ứng trước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (*Bản sao văn bản kèm theo*).

Để có cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Thông báo số 11/TB-VPCP ngày 19/01/2023; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:

1. Rà soát số dư vốn ứng trước chưa được bố trí vốn thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương được phân công phụ trách theo các Phụ lục kèm theo văn bản số 977/BTC-ĐT ngày 03/02/2023 của Bộ Tài chính.

2. Có ý kiến về số dư vốn ứng trước chưa bố trí vốn thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn theo báo cáo của Bộ Tài chính, trong đó làm rõ cấp có thẩm quyền cho phép ứng trước, số dư vốn ứng trước của từng dự án này thuộc trách nhiệm của ngân sách trung ương hay ngân sách địa phương, vốn đã bố trí thu hồi chưa hoặc giải ngân số vốn ứng trước thấp hơn số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép ứng trước dẫn tới số phải thu hồi thấp hơn số vốn được ứng trước,... tất



cả lý do giải trình cần cung cấp hồ sơ tài liệu liên quan kèm theo (các văn bản, Quyết định của cấp có thẩm quyền cho phép ứng trước vốn, các Quyết định giao vốn ngân sách trung ương hoặc ngân sách địa phương cho từng dự án để bố trí thu hồi vốn ứng trước, xác nhận giải ngân của Kho bạc Nhà nước...)

3. Kiến nghị hướng xử lý trong trường hợp xác định số dư vốn ứng trước theo báo cáo của Bộ Tài chính thuộc trách nhiệm của ngân sách trung ương nhưng chưa bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; làm rõ lý do khi xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 không tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 46/TB-VPCP.

4. Phối hợp trực tiếp với đơn vị chức năng của Bộ Tài chính để trao đổi, thống nhất số dư ứng trước theo các Phụ lục kèm theo văn bản số 977/BTC-ĐT ngày 03/2/2023 của Bộ Tài chính.

Đề nghị các Bộ: Giao thông vận tải, Công Thương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các nội dung nêu trên, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 28/2/2023 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, đề nghị các đơn vị phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Bộ/địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên (d/s kèm theo);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTg Lê Minh Khái (để b/c);
- VPCP;
- Bộ Tài chính;
- Bộ KH&ĐT: các vụ: PTHĐT, KTCNDV; KTĐPLT;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ TH.

74

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Phương

Trần Quốc Phương

DANH SÁCH ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

TT	Bộ, ngành, địa phương	Gửi Eoffice
	TỔNG SỐ	
A	Như nơi nhận	
B	Các bộ, địa phương	
	Bộ, ngành	
1	Bộ Công thương	
2	Bộ Giao thông vận tải	
	Địa phương (UBND, Sở KH&ĐT)	
	Miền núi phía Bắc	
1	Hà Giang	
2	Tuyên Quang	
3	Cao Bằng	
4	Lạng Sơn	
5	Lào Cai	
6	Yên Bái	
7	Thái Nguyên	
8	Bắc Kạn	
9	Phú Thọ	
10	Bắc Giang	
11	Hòa Bình	
12	Sơn La	
13	Lai Châu	
14	Điện Biên	
	Đồng bằng sông Hồng	
15	Thành phố Hà Nội	
16	Thành phố Hải Phòng	
17	Quảng Ninh	
18	Hưng Yên	
19	Vĩnh Phúc	
20	Hà Nam	
21	Nam Định	
22	Ninh Bình	
23	Thái Bình	
	Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung	
24	Thanh Hóa	
25	Nghệ An	
26	Hà Tĩnh	
27	Quảng Bình	

TT	Bộ, ngành, địa phương	Gửi Eoffice
28	Quảng Trị	
29	Thừa Thiên Huế	
30	Thành phố Đà Nẵng	
31	Quảng Nam	
32	Quảng Ngãi	
33	Bình Định	
34	Phú Yên	
35	Khánh Hòa	
36	Ninh Thuận	
37	Bình Thuận	
	Tây Nguyên	
38	Đắk Lắk	
39	Đắk Nông	
40	Kon Tum	
41	Lâm Đồng	
	Đông Nam Bộ	
48	Bình Phước	
49	Tây Ninh	
	Đồng bằng sông Cửu Long	
50	Trà Vinh	
51	Vĩnh Long	
52	Thành phố Cần Thơ	
53	Hậu Giang	
54	Sóc Trăng	
55	An Giang	
56	Đồng Tháp	
57	Kiên Giang	
58	Bạc Liêu	
59	Cà Mau	